

# HOÀN THIỆN CÁC NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

CHU BÌNH MINH\*

*Tóm tắt: Vấn đề cấp bách hiện nay là phải xây dựng được một hệ thống lý luận về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa (XHCN) Việt Nam, trong đó xác định rõ những nguyên tắc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam. Bài viết làm rõ nội dung của các nguyên tắc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam, từ đó chỉ ra một số hạn chế của việc thực hiện các nguyên tắc này, đồng thời đưa ra một số giải pháp cơ bản đảm bảo thực hiện các nguyên tắc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong thời gian tới.*

*Từ khóa: Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam, các nguyên tắc xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam*

*Ngày nhận bài: 10/4/2023; Biên tập xong: 23/5/2023; Duyệt đăng: 15/6/2023*

## PERFECTING PRINCIPLES OF BUILDING A SOCIALIST RULE-OF-LAW STATE IN THE COMING TIME

**Abstract:** Currently, building a theoretical system on socialist rule-of-law State is an urgent issue, in which it is necessary to clearly define the principles of building socialist rule-of-law State in Vietnam. The article clarifies the principles of building socialist rule-of-law State, then points out some limitations in implementation of these principles as well as proposes solutions to ensure the implementation of the principles of building socialist rule-of-law State in the coming time.

**Keywords:** Socialist rule-of-law State, principles of building a socialist rule-of-law State

**Received:** Apr 10th, 2023; **Editing completed:** May 23rd, 2023; **Accepted for publication:** Jun 15th, 2023

### 1. Cơ sở lý luận về nhà nước pháp quyền

Tư tưởng về nhà nước pháp quyền đã hình thành từ sớm trong lịch sử tư tưởng chính trị - pháp lý, gắn liền với cuộc đấu tranh của nhân dân các dân tộc châu Âu vì tự do, dân chủ. Cội nguồn của tư tưởng về nhà nước pháp quyền là những quan điểm của các triết gia cổ đại như Salon, Platon, Aristot... và được các nhà tư tưởng chính trị - pháp lý sau này tiếp tục phát triển, hoàn thiện, nâng tầm thành học thuyết nhà nước pháp quyền.

Ở Việt Nam, tuy thuật ngữ nhà nước pháp quyền mới xuất hiện gần đây trong các văn kiện, văn bản quy phạm pháp luật nhưng với các nhân tố pháp quyền, tinh thần thượng tôn pháp luật thì ý tưởng nhà nước pháp quyền đã cắm rễ từ lâu trong lịch sử lập pháp và trị nước. Thượng tôn pháp luật là tinh thần quán xuyên của nền công vụ Việt Nam cùng với tinh thần của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

Thuật ngữ “Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa” lần đầu tiên được khẳng định tại Hội nghị toàn quốc giữa nhiệm kỳ khoá VII của Đảng năm 1994 và tiếp tục được khẳng định trong các văn kiện Đại hội Đảng tiếp theo. Thể chế hoá quan điểm xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của Đảng, Hiến pháp năm 1992 (sửa đổi, bổ sung năm 2001) và Hiến pháp năm 2013 đều khẳng định: “1. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; 2. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Nhân dân làm chủ, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức; 3. Quyền lực nhà nước là thống nhất có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong

\* Email: Chubinhminh@gmail.com

Thạc sĩ, Khoa Nhà nước và pháp luật, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp”.

Tại văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng ta tiếp tục nhấn mạnh: “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân do Đảng lãnh đạo là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước”<sup>1</sup>. Thực hiện chủ trương nêu trên, ngày 09/11/2022, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII ban hành Nghị quyết số 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới đã xác định mục tiêu: “Hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; có hệ thống pháp luật hoàn thiện, được thực hiện nghiêm minh, nhất quán; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; quyền lực nhà nước là thống nhất, được phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ, kiểm soát hiệu quả; nền hành chính, tư pháp chuyên nghiệp, pháp quyền, hiện đại; bộ máy nhà nước tinh gọn, trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, thực sự chuyên nghiệp, liêm chính; quản trị quốc gia hiện đại, hiệu quả; đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh, bền vững, trở thành nước phát triển, có thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào năm 2045”.

### 2. Các nguyên tắc cơ bản của việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Trên cơ sở những chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam (ban hành thành Cương lĩnh, Văn kiện, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị...), đồng thời thể chế trong các quy định của Hiến pháp và pháp luật, có thể xác định nội dung của các nguyên tắc cơ bản của việc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam như sau:

<sup>1</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập I, H. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2021, tr.174.

Thứ nhất, nguyên tắc phải giữ vững tính chất giai cấp công nhân và tính chất nhân dân, tính nhân đạo của Nhà nước được thực hiện và phát huy ở mức độ cao

Theo Hiến pháp năm 2013, tính chất, bản chất nhà nước ta đã được xác định là sự thống nhất giữa tính chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính nhân đạo<sup>2</sup>. Sau hơn 30 năm đổi mới, nguyên tắc này đã được giữ vững và phát huy, trở thành mặt mạnh cơ bản của hệ thống chính trị và của nền dân chủ ở nước ta. Giai cấp công nhân đang tiếp tục phát huy vai trò là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng sản Việt Nam, giai cấp tiên phong trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế, lực lượng nòng cốt trong liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng; đóng góp trực tiếp to lớn vào sự phát triển của đất nước.

Thành tựu trong việc thực hiện nguyên tắc này của Nhà nước còn thể hiện ở những kết quả của đổi mới hệ thống chính trị và Nhà nước trong hơn 30 năm qua, được thể hiện cụ thể trong các quy định về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước từ Trung ương đến địa phương; của các cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp. Đó là bộ máy nhà nước được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ nhằm phát huy dân chủ đến mức cao độ. Nhà nước từng bước quản lý, điều hành xã hội trên tất cả các lĩnh vực theo pháp luật, từng bước thực hiện nhiệm vụ đại diện cho quyền lực chân chính của nhân dân.

Thứ hai, nguyên tắc phát huy các giá trị của nền dân chủ, xây dựng một nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân đã được coi là mục tiêu, động lực của công cuộc đổi mới

Dân chủ XHCN là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước<sup>3</sup>. Để thực hiện nguyên tắc

<sup>2</sup> Xem khoản 2 Điều 2 Hiến pháp năm 2013.

<sup>3</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam, Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm

này, Đảng ta đã xác định xây dựng nền dân chủ XHCN vừa là mục tiêu vừa là động lực của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thể hiện mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân. Kết quả là dưới sự lãnh đạo của Đảng, cơ chế dân chủ được từng bước hoàn thiện đã phát huy cao sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tạo nên động lực to lớn phát triển đất nước. Nhờ cơ chế dân chủ từng bước được xây dựng, bổ sung và hoàn thiện trên tất cả các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, các tầng lớp nhân dân trở nên tích cực, chủ động, sáng tạo, năng động trong việc tham gia công việc của đất nước. Các quan hệ xã hội được xây dựng hài hòa, sự đồng thuận xã hội và dân chủ hóa trên các lĩnh vực của đời sống - xã hội được tăng cường. Đặc biệt, nội dung và hình thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ngày càng thiết thực. Quy chế dân chủ ở cơ sở được thực hiện rộng rãi hơn, nhất là ở xã, phường, được thực hiện tốt ở nhiều địa phương, đơn vị, cơ quan, trường học, đã phát huy được công sức, trí tuệ của tập thể của đội ngũ cán bộ, công nhân, viên chức và người lao động, tạo động lực để họ hăng hái thi đua lao động, sản xuất, giảng dạy và học tập, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

*Thứ ba, nguyên tắc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam phải tiến hành đồng bộ với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và đổi mới hệ thống chính trị đã được quán triệt trong nhận thức và hành động*

Điểm lại kết quả của hơn 30 năm đổi mới khẳng định rằng chúng ta đã bảo đảm tốt hơn sự gắn kết, đồng bộ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt với phát triển văn hóa - nền tảng tinh thần của xã hội. Cùng với đổi mới kinh tế và trên cơ sở đổi mới kinh tế, chúng ta đã từng bước đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của hệ thống chính trị; đổi mới và chỉnh đốn Đảng, đổi mới công tác tổ chức, cán bộ, mở rộng dân chủ trong Đảng, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội; quá trình đổi mới hệ thống chính trị, phát triển kinh tế đã gắn kết chặt chẽ kinh tế

với văn hóa - xã hội, đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước và từng chính sách phát triển; gắn kết chặt chẽ phát triển kinh tế với nhiệm vụ quốc phòng - an ninh và đối ngoại. Kết quả là các mặt của đời sống xã hội đều có những bước tiến quan trọng: Thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN được xây dựng bước đầu, kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, hội nhập kinh tế quốc tế và kinh tế đối ngoại có bước tiến mới rất quan trọng. Giáo dục và đào tạo có bước phát triển khá, quy mô giáo dục được mở rộng và trình độ dân trí đã được nâng lên rõ rệt. Khoa học và công nghệ có tiến bộ, tập trung hơn vào nghiên cứu ứng dụng, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; văn hóa, xã hội có tiến bộ trên nhiều mặt, việc gắn kết giữa phát triển kinh tế với giải quyết các vấn đề xã hội có chuyển biến tích cực, chi số phát triển con người được nâng lên.

*Thứ tư, nguyên tắc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam cần có sự tiếp thu và vận dụng các giá trị phổ biến và kinh nghiệm thế giới về xây dựng nhà nước pháp quyền được nhận thức đầy đủ và được thực hiện thường xuyên trên thực tế*

Trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN, chúng ta đã cơ bản thực hiện nguyên tắc tiếp thu và vận dụng sáng tạo các giá trị phổ biến và kinh nghiệm của thế giới về xây dựng Nhà nước pháp quyền, không phủ định sạch trơn thành tựu của quá khứ, mà trân trọng và kế thừa những kinh nghiệm dựng nước và giữ nước của cha ông, những thành tựu của cách mạng, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Đồng thời kế thừa, tiếp thu có chọn lọc những thành quả của văn minh nhân loại, trong đó có mặt tích cực của kinh tế thị trường, những giá trị trong tư tưởng về Nhà nước pháp quyền - những thứ trước đây bị coi là riêng có của chủ nghĩa tư bản. Nhà nước và nhân dân ta đã lĩnh hội và tiếp thu được những tinh hoa văn hóa của nhân loại - các chế định pháp lý được thừa nhận chung của cộng đồng quốc tế như: Sự ngự trị của pháp luật trong các lĩnh vực sinh hoạt của xã hội; tính tối cao của pháp luật trong các lĩnh vực hoạt động của nhà nước,

1991, bổ sung, phát triển năm 2011.

quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, sự tôn trọng và bảo vệ các quyền tự do của con người như là những giá trị xã hội cao quý nhất. Bên cạnh đó, chúng ta không áp dụng nguyên tắc “tam quyền phân lập” gắn với chế độ đa nguyên, đa đảng như ở các nước tư sản mà khẳng định quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp dưới sự lãnh đạo của một chính đảng duy nhất - Đảng Cộng sản Việt Nam. Như vậy, việc tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa của trí tuệ nhân loại về nhà nước pháp quyền ở nước ta đang từng bước được tích cực thực hiện. Bên cạnh những đặc điểm chung nhất của nhà nước pháp quyền, Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam có những nét riêng, phù hợp với đặc điểm về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá của đất nước.

*Thứ năm, nguyên tắc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam được đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam thường xuyên được quán triệt và thực hiện nghiêm túc*

Trong giai đoạn đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam đã thực hiện thành công vai trò là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Trải qua nhiều tìm tòi, khảo nghiệm, tổng kết sáng kiến của nhân dân, Đảng ta đã đề ra và lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN phù hợp với thực tiễn Việt Nam và bối cảnh quốc tế mới. Vì vậy, trong hệ thống nhiệm vụ, giải pháp mà các văn kiện Đại hội XIII của Đảng đề ra để đưa đất nước ta bước vào một giai đoạn phát triển mới là: “Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh”<sup>4</sup>. Hơn 30 năm qua, dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN ở nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Những thành tựu đó chứng tỏ đường lối lãnh đạo của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo; con đường đi lên chủ

nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ngày càng sáng tỏ hơn; hệ thống quan điểm lý luận về công cuộc đổi mới, về XHCN, về Nhà nước pháp quyền và quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam đã hình thành trên những nét cơ bản.

Việc thực hiện các nguyên tắc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong thời gian qua đã thu được những thành tựu đáng khích lệ. Nguyên nhân của những kết quả đó trước hết là do đã có sự thống nhất trong nhận thức của toàn dân về mục tiêu xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN; sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng ta, một đảng chân chính do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, luôn trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, vận dụng và phát triển sáng tạo vào điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của nước ta; gắn bó mật thiết với nhân dân, lãnh đạo, tổ chức, tập hợp và phát huy sức mạnh đoàn kết của dân tộc; giữ vững nguyên tắc nhưng luôn mềm dẻo và đổi mới. Một nguyên nhân khác rất quan trọng là Nhà nước ta trong mỗi giai đoạn cách mạng luôn thể hiện rõ bản chất tốt đẹp của mình. Đó là một nhà nước tận tâm, tận lực vì dân tộc, vì tự do, hạnh phúc của nhân dân, làm tốt nhiệm vụ quản lý, điều hành xã hội và đất nước; tổ chức toàn dân tập trung mọi nguồn lực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước.

### **3. Một số hạn chế của việc thực hiện các nguyên tắc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, trong thời gian qua, việc thực hiện các nguyên tắc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN cũng còn có những mặt chưa được thực hiện triệt để. Đó chính là những khó khăn, vướng mắc cản trở con đường đổi mới, xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân ở nước ta.

*Thứ nhất, việc giữ vững tính chất giai cấp công nhân và tính chất nhân dân, tính chất nhân đạo của Nhà nước chưa được thực hiện triệt để*

Địa vị chính trị của giai cấp công nhân chưa thể hiện đầy đủ. Giai cấp công nhân còn

<sup>4</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2021, tr.40.

hạn chế về phát huy vai trò nòng cốt trong liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng. Giác ngộ giai cấp và bản lĩnh chính trị của công nhân không đồng đều; sự hiểu biết về chính sách, pháp luật còn nhiều hạn chế. Tuy trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, việc làm và đời sống của nhân dân ngày càng được cải thiện nhưng lợi ích của một bộ phận được hưởng chưa tương xứng với những thành tựu của công cuộc đổi mới và những đóng góp của chính mình; việc làm, đời sống vật chất và tinh thần của một bộ phận nhân dân đang có nhiều khó khăn, bức xúc.

*Thứ hai, các giá trị của nền dân chủ XHCN đã được phát huy nhưng chưa xứng tầm với yêu cầu của Nhà nước pháp quyền XHCN*

Thể chế luật pháp để bảo đảm dân chủ được thực thi chưa đầy đủ và thiếu đồng bộ, thiếu ổn định và tính khả thi của nó. Không ít quy định pháp luật được xây dựng công phu, tốn kém nhưng mới ban hành chưa lâu đã có nhu cầu phải bổ sung, sửa đổi. Tổ chức bộ máy còn chồng chéo, chồng chéo, kém hiệu quả, một bộ phận đội ngũ cán bộ, công chức sa sút về phẩm chất, yếu kém về năng lực. Chính vì vậy, vẫn diễn ra tình trạng mất dân chủ, vi phạm dân chủ trong quá trình thực thi quyền lực nhà nước. Về phía người dân, một bộ phận đáng kể có trình độ dân trí thấp, ít hiểu biết về pháp luật nên việc sử dụng quyền dân chủ chưa đúng đắn. Một bộ phận lợi dụng dân chủ để mưu cầu lợi ích riêng.

Tình trạng quan liêu, tham nhũng, lãng phí trong bộ máy nhà nước tuy đã thực hiện một số biện pháp ngăn ngừa và trừng trị, nhưng các biện pháp đó chưa tỏ ra có hiệu quả, do đó, các tệ nạn này vẫn còn xảy ra khá gay gắt, trầm trọng, làm giảm lòng tin của nhân dân đối với chính quyền và gây ảnh hưởng xấu trong xã hội. Sự thiếu công tâm, minh bạch trong công vụ của một bộ phận công chức làm cho người dân bất bình, ảnh hưởng xấu đến phát triển kinh tế - xã hội.

*Thứ ba, công cuộc đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị còn nhiều hạn chế, nền kinh tế thị trường định hướng XHCN còn yếu về*

*khả năng cạnh tranh*

Bộ máy của hệ thống chính trị còn chồng chéo, chưa thật trong sạch, vững mạnh; hiệu lực và khả năng quản lý, điều hành chưa ngang tầm với tình hình mới, cơ chế vận hành chưa thật khoa học, tình trạng lẫn lộn chức năng, nhiệm vụ giữa các bộ phận cấu thành hệ thống chính trị còn xuất hiện ở nhiều cấp, nhiều địa phương, mối quan hệ phân cấp Trung ương - địa phương còn nhiều mặt chưa cụ thể, như về quản lý đầu tư, tài chính, tổ chức bộ máy, kết hợp quản lý theo ngành và lãnh thổ... làm cho tình trạng tập trung quan liêu cũng như phân tán, cục bộ chậm được khắc phục. Nền kinh tế thị trường định hướng XHCN còn yếu về khả năng cạnh tranh, chưa tăng cường được vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước, chưa phát triển được kinh tế hợp tác và phát huy khả năng của các thành phần kinh tế, chậm đổi mới so với yêu cầu của quá trình hội nhập quốc tế, chưa đáp ứng được yêu cầu của thời kỳ đổi mới.

*Thứ tư, nguyên tắc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam cần có sự tiếp thu và vận dụng các giá trị phổ biến và kinh nghiệm thế giới về xây dựng Nhà nước pháp quyền còn có những hạn chế nhất định*

Cụ thể là: Hệ thống pháp luật về hội nhập quốc tế chưa được hoàn thiện, việc nghiên cứu và tổ chức thực hiện các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên chưa được quan tâm đầy đủ. Đặc biệt trong các lĩnh vực kinh tế, thương mại, đầu tư, tín dụng quốc tế, sở hữu trí tuệ, thuế quan, bảo vệ môi trường... chưa có các thiết chế bảo vệ nền kinh tế độc lập tự chủ trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế...

*Thứ năm, đối với nguyên tắc Đảng lãnh đạo thì sự lãnh đạo của Đảng chưa đáp ứng yêu cầu của quá trình đổi mới tổ chức và hoạt động của Nhà nước, vẫn còn tình trạng buông lỏng và bao biện, chồng chéo nên chưa phát huy tốt vai trò lãnh đạo của Đảng và hiệu lực điều hành của bộ máy nhà nước*

Sự lãnh đạo của Đảng chưa được thể chế hóa, nên vô hình chung nó chỉ có giá trị bắt buộc đối với Đảng viên, chưa phát huy được sức mạnh của toàn xã hội. Công tác quản lý,

kiểm tra, giám sát của Đảng chưa được tiến hành thường xuyên, các biện pháp xử lý vi phạm của Đảng còn nhẹ tay nên hạn chế về tính răn đe.

Việc nhìn nhận những hạn chế, yếu kém trong thực hiện các nguyên tắc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN sẽ giúp tìm ra những nguyên nhân khách quan, chủ quan để có những biện pháp khắc phục có hiệu quả. Trước hết là do việc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN trong điều kiện chuyển đổi nền kinh tế là nhiệm vụ mới mẻ, hiểu biết của chúng ta còn ít, có nhiều việc phải vừa làm, vừa tìm tòi, rút kinh nghiệm. Nguyên nhân sâu xa và quan trọng hơn cả là một bộ phận không nhỏ cán bộ, Đảng viên và nhân dân có nhận thức không đúng, không đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của các nguyên tắc và việc thực hiện các nguyên tắc; một bộ phận khác coi việc thực hiện các nguyên tắc này là trách nhiệm của các cơ quan nhà nước chứ không phải của bản thân mình; công tác tổ chức thực hiện các nguyên tắc chưa được quan tâm đúng mức, chưa có biện pháp cụ thể nhằm đảm bảo thực hiện có hiệu quả các nguyên tắc, chưa quy định trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội và công dân trong việc thực hiện các nguyên tắc. Bên cạnh đó, nước ta đang trong giai đoạn quá độ, nền kinh tế thị trường định hướng XHCN còn non trẻ, yếu về khả năng cạnh tranh, trình độ văn hóa, dân trí còn hạn chế.

#### **4. Những giải pháp chính trị - pháp lý thực hiện các nguyên tắc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

##### **4.1. Các giải pháp về chính trị**

*Một là, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội*

Đây là lý tưởng, là mục tiêu và con đường mà Bác Hồ và Đảng ta đã lựa chọn ngay từ ngày thành lập. Độc lập dân tộc là mục tiêu của cách mạng giải phóng dân tộc, là tiền đề và điều kiện để xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN ở nước ta. Đồng thời, chủ nghĩa xã hội bảo đảm chắc chắn và bền vững nhất cho nền độc lập của dân tộc. Chỉ khi nào lợi ích của giai cấp công nhân phù hợp và thống nhất với lợi ích của nhân dân lao

động, của dân tộc và xã hội, giải phóng giai cấp công nhân gắn với giải phóng xã hội, độc lập dân tộc gắn với xây dựng quốc gia dân tộc theo mục tiêu lý tưởng của chủ nghĩa xã hội thì mới đảm bảo cho dân tộc có độc lập thực sự và nền độc lập thực sự của dân tộc sẽ tìm thấy sự bền vững của nó trên con đường phát triển của chủ nghĩa xã hội.

*Hai là, kiên định và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh*

Chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ tư tưởng của giai cấp công nhân Việt Nam. Đó cũng chính là một nội dung chủ yếu thể hiện bản chất giai cấp công nhân của Đảng. Đảng ta khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Để thực hiện điều đó, cần tăng cường tuyên truyền, giáo dục bản chất cách mạng và khoa học, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; trên cơ sở đó phải biết vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của từng cấp, từng ngành, từng địa phương và cơ sở.

*Ba là, đổi mới hệ thống chính trị*

Cần xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức trong hệ thống chính trị, đồng thời xây dựng mối quan hệ đoàn kết, phối hợp giữa các tổ chức dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chi bộ cơ sở; đổi mới nội dung và phương thức hoạt động hướng vào phục vụ dân, sát với dân, được dân tin cậy.

- Đổi mới tổ chức và phương thức lãnh đạo của Đảng theo hướng nâng cao nhận thức và thực hiện đúng vai trò hạt nhân chính trị và trình độ lãnh đạo của tổ chức Đảng ở các cấp để phát huy tính chủ động, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị trong việc thực hiện đường lối của Đảng; tăng cường công tác kiểm tra, thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ và quy chế làm việc; tăng cường công tác giáo dục, rèn luyện nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng của cán bộ, Đảng viên...;

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà nước theo hướng phát huy mạnh mẽ vai trò của hệ thống chính quyền Nhà

nước trong việc mở rộng và thực hiện dân chủ, hoàn thiện cơ chế dân chủ, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, cụ thể hoá phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Kiện toàn bộ máy nhà nước từ Trung ương đến cơ sở, có cơ cấu gọn nhẹ, hoạt động có hiệu quả, đội ngũ cán bộ có phẩm chất và năng lực với tinh thần trách nhiệm cao. Hoạt động của cơ quan nhà nước phải đặt nhiệm vụ phục vụ nhân dân lên trên hết, giải quyết đúng đắn và nhanh chóng các công việc có liên quan trực tiếp đến đời sống của nhân dân. Xây dựng cơ chế và biện pháp để kiểm tra, kiểm soát, ngăn ngừa và trừng trị tệ quan liêu, tham nhũng, lộng quyền, xâm phạm quyền làm chủ của nhân dân; ngăn chặn và khắc phục tình trạng dân chủ hình thức, dân chủ cực đoan, đồng thời nghiêm trị những hoạt động phá hoại gây rối...; đổi mới và kiện toàn các đoàn thể chính trị - xã hội theo hướng nâng cao hơn nữa nhận thức của toàn xã hội về vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các đoàn thể quần chúng.

- Sự lãnh đạo của Đảng bảo đảm cho Nhà nước hoạt động theo đúng đường lối chính trị, bảo đảm phối kết hợp và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, tạo cơ chế cho Nhà nước và các tổ chức hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ. Phương thức lãnh đạo của Đảng không phải là dùng mệnh lệnh hành chính, mà là phát huy dân chủ, đề cao tính Đảng và nâng cao năng lực thực tế của tổ chức Đảng và Đảng viên hoạt động ở các cơ quan nhà nước. Để thực hiện nguyên tắc xây dựng nhà nước pháp quyền đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

**4.2. Các giải pháp về pháp lý**

*Thứ nhất*, cần xây dựng cơ chế pháp lý đảm bảo thực hiện các quyền tự do, dân chủ, quyền con người và quyền công dân, xây dựng xã hội công dân, tiến tới thực hiện nguyên tắc công dân được làm tất cả những gì pháp luật không cấm. Nâng cao trách nhiệm của Nhà nước trong việc ban hành kịp thời, đầy đủ những quy định pháp luật về những việc mà tổ chức, cá nhân không được làm,

tạo khả năng, tiền đề pháp luật cho tính chủ động, tích cực của công dân, khai thác, phát huy mọi tiềm năng, nội lực xã hội nơi giai cấp công nhân nói riêng và toàn thể công dân nói chung, đồng thời bảo đảm kỷ cương, trật tự công cộng.

*Thứ hai*, thể chế hoá mối quan hệ giữa trách nhiệm của Nhà nước nói chung, của cơ quan và cá nhân có thẩm quyền nói riêng với cá nhân công dân theo hướng đề cao nhân tố con người, tạo điều kiện cho con người thực hiện đầy đủ các quyền con người, quyền công dân về dân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội. Cần thực hiện cải cách pháp luật về hành chính trong quan hệ với nhân dân nhằm phát huy các giá trị của nền dân chủ, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân. Trong đó, cần sớm hoàn thiện cơ sở pháp lý mở rộng các hình thức dân chủ trực tiếp để người dân tham gia vào công việc của nhà nước. Theo hướng đó, cần phải xây dựng Luật về lập hội, Luật về biểu tình,...

*Thứ ba*, cần tiếp tục hoàn thiện pháp luật hình sự nhằm đề cao tính nhân đạo, bảo vệ quyền con người, theo đó nghiên cứu hạn chế áp dụng hình phạt tử hình trong Bộ luật Hình sự; nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Bộ luật Hình sự sao cho có thể cập nhật các quy định tội phạm và hình phạt về các lĩnh vực chuyên ngành phù hợp với các điều kiện phát triển linh hoạt của nền kinh tế thị trường. Song song với các chính sách, biện pháp trên, Nhà nước cần tạo mọi điều kiện để nhân dân thực hiện quyền công dân của mình, quyền tham gia quản lý nhà nước và quản lý xã hội.

*Thứ tư*, cần hoàn thiện pháp luật về quyền giám sát tối cao của Quốc hội và quyền giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp, quyền giám sát, kiểm tra của công dân đối với hoạt động của cơ quan, cán bộ, công chức theo phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Bảo đảm cơ sở pháp lý về mở rộng các hình thức dân chủ trực tiếp để người dân tham gia ngày càng nhiều vào công việc của Nhà nước, nhất là ở cơ sở. Cần có những quy định cụ thể về trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện quyền dân chủ, để nhân dân thấy

rõ trách nhiệm của mình trong việc tham gia quản lý nhà nước và quản lý xã hội.

*Thứ năm*, hệ thống pháp luật được xây dựng phải đảm bảo có đầy đủ các ngành luật để điều chỉnh những lĩnh vực quan hệ xã hội cơ bản như kinh tế, văn hóa, xã hội và quy định tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị.

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật về kinh tế để tạo ra khuôn khổ pháp lý thống nhất và đồng bộ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm phát huy cao nhất mặt tích cực và hạn chế tối đa những khiếm khuyết của kinh tế thị trường. Hệ thống pháp luật này là công cụ chủ yếu để Nhà nước quản lý nền kinh tế.

- Hoàn thiện pháp luật về giáo dục - đào tạo, tạo cơ sở pháp lý cho việc cải cách cơ bản, toàn diện nền giáo dục đào tạo với cơ cấu bậc học, ngành nghề, vùng và các hình thức giáo dục, đào tạo phù hợp với yêu cầu của một xã hội học tập trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Hoàn thiện các văn bản pháp luật liên quan đến việc bảo vệ các di sản văn hóa, huy động sự tham gia có hiệu quả của xã hội vào bảo vệ và phát huy nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc... Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật về tổ chức bộ máy nhà nước, đảm bảo quán triệt đầy đủ và thể chế hóa kịp thời chủ trương của Đảng về xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của dân, do dân và vì dân.

*Thứ sáu*, xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập kinh tế khu vực và trên thế giới, ngoài việc phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của đất nước, trình độ pháp lý của nhân dân cũng như đạo đức, tập quán, truyền thống tốt đẹp của dân tộc còn phải tiếp thu, kế thừa có chọn lọc những thành tựu mà nhân loại đã đạt được về tổ chức và thi hành pháp luật của các nước, bảo đảm kết hợp hài hòa tính truyền thống và tính hiện đại của hệ thống pháp luật.

Cần hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế (trọng tài, hòa giải) phù hợp với tập quán thương mại quốc tế. Tham gia các điều ước quốc tế đa phương về tương

trợ tư pháp, nhất là các điều ước liên quan tới việc công nhận và cho thi hành các bản án, quyết định của Tòa án, quyết định trọng tài thương mại.

*Thứ bảy*, trong Hiến pháp chỉ mới ghi nhận vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội<sup>5</sup>. Do đó, các quan điểm chỉ đạo cơ bản của Đảng về tổ chức bộ máy, nội dung và mục tiêu căn bản trong hoạt động của Nhà nước cần phải được thể chế hóa, công khai hóa và triển khai thực hiện bằng Nhà nước theo hệ chuẩn pháp luật đã xác định. Hệ thống quy phạm đó phải xác định rõ thẩm quyền, phạm vi và trách nhiệm... lãnh đạo của Đảng, nhiệm vụ của Nhà nước trong quan hệ với chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng. Thể chế hóa phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước cần được cụ thể hóa cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, cơ chế vận hành của từng loại cơ quan trong bộ máy lập pháp, hành pháp, tư pháp, thích hợp với từng lĩnh vực và từng cấp hành chính.

Xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam chính là xây dựng một nhà nước thực sự của nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng với lý tưởng dân chủ, nhân đạo, công bằng, tất cả vì hạnh phúc của nhân dân; có hệ thống pháp luật hoàn thiện, được thực hiện nghiêm minh, nhất quán; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; quyền lực nhà nước là thống nhất, được phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ, kiểm soát hiệu quả; nền hành chính, tư pháp chuyên nghiệp, pháp quyền, hiện đại; bộ máy nhà nước tinh gọn, trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, thực sự chuyên nghiệp, liêm chính; quản trị quốc gia hiện đại, hiệu quả; đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh, bền vững, trở thành nước phát triển, có thu nhập cao theo định hướng XHCN vào năm 2045<sup>6</sup>./.

<sup>5</sup> Điều 4 Hiến pháp năm 2013.

<sup>6</sup> Nghị quyết số 27-NQ/TW, Ban Chấp hành Trung ương ban hành ngày 09/11/2022 về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới.